TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 03/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bình; Bà Dương Thị Huệ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Giao – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 13/02/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm, thụ lý số 157/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/11/2024 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị C , sinh năm 1986, có mặt

Bị đơn: Anh Phạm Hồng T , sinh năm 1982, (*vắng mặt lần 2 không có lý do)*

Đều trú tại: Xóm Bá V , xã B , Thành phố S, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai, tại phiên toà nguyên đơn chị Chu Thị C trình bày:

Chị và anh Phạm Hồng T kết hôn năm 2006 đăng ký tại UBND xã B , Thành phố Sông Công, Thái Nguyên, chị và anh T kết hôn là tự nguyện và được hai bên gia đình cưới hỏi theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do cuộc sống gia đình không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, anh T chơi bời, cờ bạc nợ nần, trong gia đình luôn có sự căng thẳng, cãi vã làm ảnh hưởng đến tinh thần của các con, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục, vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 10/2022 không còn qua lại quan hệ tình cảm hay chăm sóc nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc

sống chung không thể hàn gắn, chị đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn với anh T .

Về con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung Phạm Hồng C , sinh ngày 08/01/2007; Phạm Hồng A , sinh ngày 16/7/2013; Phạm Trang L , sinh ngày 16/6/2015. Từ khi chị và anh T sống ly thân đến nay một mình chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu, anh T không chu cấp tiền nuôi con cũng không quan tâm, chăm sóc đến các con, anh T còn có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác. Hiện tại các con chung đang ở cùng chị, được chị chăm sóc, các cháu đều học hành ngoan ngoãn, phát triển tâm sinh lý tốt. Công việc của chị tự do, kinh tế hiện nay ổn định và có đủ điều kiện để nuôi cả 3 con chung sinh sống và học hành. Cháu Công hiện đã đủ 18 tuổi và phát triển khoẻ mạnh, có khả năng tự nuôi sống bản thân nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Còn đối với cháu An và Linh khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con vì từ lâu chị không có sự giúp đỡ về tài chính từ anh T nhưng chị vẫn nuôi dưỡng và chăm sóc các con phát triển tốt.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị xác định vợ chồng chị không có nợ chung.

**** Tại bản tự khai bị đơn anh Phạm Hồng T trình bày:***

Anh xác nhận thông tin về thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn như chị C trình bày là đúng, anh và chị C kết hôn là tự nguyện và được hai bên gia đình cưới hỏi theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, và do kinh tế, anh và chị C đã sống ly thân. Nay chị C có đơn xin ly hôn anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, nếu chị C cương quyết ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung vợ cHồng A h có 03 con chung Phạm Hồng C , sinh ngày 08/01/2007; Phạm Hồng A , sinh ngày 16/7/2013; Phạm Trang L , sinh ngày 16/6/2015. Khi ly hôn anh cũng có nguyện vọng nuôi con chung, nhưng nếu con chung có nguyện vọng ở với ai anh cũng nhất trí.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh T đến Tòa án nhận các văn bản tố tụng, viết bản tự khai nhưng không đến tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Do đó vụ án phải đưa ra xét xử ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Chu Thị C khởi kiện xin ly hôn với bị đơn là anh Phạm Hồng T . Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xóm Bá V , xã B thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo phiên hòa giải, quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa cho anh T theo đúng quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng anh T vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh T .

[2] Về nội dung :

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh T kết hôn năm 2006 đăng ký tại UBND xã B , thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, kết hôn là tự nguyện không bị ép buộc, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống chị C và anh T xảy ra mâu thuẫn bất đồng quan điểm, chị và anh T sống ly thân từ năm 2022 không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Như vậy đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ vợ chồng, có thể thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu của chị Chu Thị C được ly hôn anh Phạm Hồng T là phù hợp.

2.2. Về con chung: Chị C và anh T có 03 con chung là Phạm Hồng C , sinh ngày 08/01/2007; Phạm Hồng A , sinh ngày 16/7/2013; Phạm Trang L , sinh ngày 16/6/2015. Thời điểm hiện tại cháu Công đã trưởng thành đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, tại phiên Toà chị C không yêu cầu Toà án giải quyết về con chung đối với cháu Công do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Còn đối với cháu An và Linh Chị C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T cũng nhất trí theo nguyện vọng của con chung. Xét cả 02 con chung Phạm Hồng A ; Phạm Trang L hiện đang sống cùng chị C , được chị C chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển tốt, đảm bảo việc học cho các con, cả 02 cháu đều có

đơn trình bày nguyện vọng được ở với chị C . Anh T vắng mặt tại phiên toà cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Do vậy cần giao cả 02 con chung Phạm Hồng A ; Phạm Trang L cho chị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị C không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T cho đến khi chị C có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2.5. Về quyền kháng cáo: Chị C và anh T được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53,56, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Chu Thị C , cho chị Chu Thị C được ly hôn anh Phạm Hồng T .

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Hồng A , sinh ngày 16/7/2013; Phạm Trang L , sinh ngày 16/6/2015 cho chị Chu Thị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu An và cháu Linh trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Cháu Phạm Hồng C , sinh ngày 08/01/2007 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T cho đến khi chị C có yêu cầu.

4.Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5.Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Chị Chu Thị C phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước, được trừ từ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000833 ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho chị C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPSCTN;
- Chi cục THATPSCTN;
- Các đương sự;
- UBND xã B , TPSC TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thùy Dung